TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2026/QĐST-HNGĐ	

Lâm Đồng, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 182/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Jơ Nơng Sang N**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số D thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Yơ Nơng S K'Duy K**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Jơ Nơng Sang N và ông Yơ Nơng S K'Duy Khương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận bà Jơ Nơng S1 Nâu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Jơ Nơng Sang

Hồng Â, sinh ngày 28/11/2015 và Yơ Nơng Sang Yo Kham, sinh ngày 30/10/2018 cho đến ngày các con chung thành niên.

- Về cấp dưỡng: Ông Yơ Nơng S K Duy Khương cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng/02 con chung (mỗi con chung 1.000.000 đồng/tháng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2026.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Bà Jơ Nơng Sang N nhận chịu số tiền 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0004941 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng). Bà Jơ Nơng Sang N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã Phú Hội, huyện Đức Trọng nay là xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng (số 33, quyển số 01/2015 ngày 27/10/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Yến Như

TAND KHU VỰC 2

ZZQ140426.TL.QDBA 1121